

1. Mục đích, phạm vi áp dụng

a. Mục đích: Quy trình này nhằm mục đích:

- Quy trình thực hiện nhiệm vụ Khoa học - Công nghệ (KHCN) cấp cơ sở sử dụng ngân sách sự nghiệp khoa học công nghệ của tỉnh nhằm quy định về trình tự các bước thực hiện, phân công trách nhiệm và thời gian hoàn thành một nhiệm vụ (KHCN) cấp cơ sở;

- Quy trình này cung cấp các biểu mẫu nhằm giúp các Hội đồng, các cá nhân CBVC, Các tổ chức/đơn vị trong trường chủ động trong việc hoạch định triển khai, phòng ngừa và xử lý đúng các tình huống phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ (KHCN) cấp cơ sở. Qua đó góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và thành tích KHCN của nhà trường.

b. Phạm vi áp dụng

- Cán bộ, viên chức đang công tác tại trường và người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp hợp tác với trường.

- Các tổ chức/đơn vị liên quan đến quy trình này:

<input checked="" type="checkbox"/> : Ban giám hiệu	<input checked="" type="checkbox"/> : Các khoa chuyên môn
<input checked="" type="checkbox"/> : Phòng Đào tạo	<input checked="" type="checkbox"/> : TT Đánh giá kỹ năng nghề quốc gia
<input checked="" type="checkbox"/> : Phòng Công tác học sinh, sinh viên	<input checked="" type="checkbox"/> : TT Giáo dục nghề nghiệp Nha Trang
<input checked="" type="checkbox"/> : Phòng Đảm bảo chất lượng - Khảo thí	<input checked="" type="checkbox"/> : TT Dịch vụ - Sản xuất
<input checked="" type="checkbox"/> : Phòng Kế hoạch - Tài chính	<input checked="" type="checkbox"/> : TT Đào tạo lái xe
<input checked="" type="checkbox"/> : Phòng Quản trị - Thiết bị	<input checked="" type="checkbox"/> : Các doanh nghiệp hợp tác với trường

2. Định nghĩa và từ viết tắt

a. Định nghĩa

- **Nghiên cứu khoa học:** là hoạt động khám phá, phát hiện, tìm hiểu bản chất, quy luật của sự vật, hiện tượng tự nhiên, xã hội và tư duy; sáng tạo giải pháp nhằm ứng dụng vào thực tiễn. NCKH có thể thực hiện dưới hình thức:

+ Nghiên cứu cơ bản: là hoạt động nghiên cứu nhằm khám phá bản chất, quy luật của sự vật, hiện tượng tự nhiên, xã hội và tư duy;

+ Nghiên cứu ứng dụng: là hoạt động nghiên cứu vận dụng kết quả NCKH nhằm tạo ra công nghệ mới, đổi mới công nghệ phục vụ lợi ích của con người và xã hội.

- **Hoạt động khoa học và công nghệ:** là hoạt động nghiên cứu khoa học, nghiên cứu và triển khai thực nghiệm, phát triển công nghệ, ứng dụng công nghệ, dịch vụ khoa học và công nghệ, phát huy sáng kiến và hoạt động sáng tạo khác nhằm phát triển khoa học và công nghệ.

- **Đề tài khoa học và công nghệ (sau đây được gọi chung là đề tài):** là một hình thức tổ chức nghiên cứu KHCN do một người hoặc một nhóm người thực hiện. Đề tài là một nhiệm vụ KHCN nhằm phát hiện quy luật, mô tả, giải thích nguyên nhân hoặc sáng tạo nguyên lý, những giải pháp, can thiệp, sáng chế, được thể hiện dưới các hình thức: đề tài nghiên cứu mô tả, đề tài nghiên cứu phân tích, đề tài triển khai thực nghiệm hoặc kết hợp cả nghiên cứu mô tả, nghiên cứu phân tích và triển khai thực nghiệm. Đề tài

KHCN được phân làm 4 cấp: Đề tài cấp nhà nước; đề tài cấp bộ; đề tài cấp tỉnh; đề tài cấp cơ sở (*cấp trường, cấp khoa*).

- **Dự án khoa học và công nghệ** (sau đây được gọi chung là **dự án**) là nhiệm vụ KHCN giải quyết các vấn đề KHCN chủ yếu phục vụ việc sản xuất một sản phẩm hoặc nhóm sản phẩm trọng điểm, chủ lực có tác động nâng cao trình độ công nghệ của một ngành, một lĩnh vực và có ảnh hưởng lớn đến sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, được triển khai dưới hình thức đề tài KHCN, dự án sản xuất thử nghiệm và dự án đầu tư KHCN có mục tiêu, nội dung gắn kết hữu cơ, đồng bộ và được tiến hành trong một thời gian nhất định. Tương tự đề tài, dự án KHCN cũng được phân làm 4 cấp: Dự án cấp nhà nước; dự án cấp bộ; dự án cấp tỉnh; dự án cấp cơ sở (*cấp trường, cấp khoa*).

- **Phát triển công nghệ**: là hoạt động sử dụng kết quả nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng, thông qua việc triển khai thực nghiệm và sản xuất thử nghiệm để hoàn thiện công nghệ hiện có, tạo ra công nghệ mới. Phát triển công nghệ là hoạt động nhằm tạo ra và hoàn thiện công nghệ mới, sản phẩm mới dưới hình thức: Triển khai thực nghiệm (*là hoạt động ứng dụng kết quả NCKH để làm thực nghiệm nhằm tạo ra công nghệ mới, sản phẩm mới*); Sản xuất thử nghiệm (*là hoạt động ứng dụng kết quả triển khai thực nghiệm để sản xuất thử ở quy mô nhỏ nhằm hoàn thiện công nghệ mới, sản phẩm mới trước khi đưa vào sản xuất và đời sống*).

- **Chuyển giao công nghệ**: là chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng một phần hoặc toàn bộ công nghệ từ bên có quyền chuyển giao công nghệ sang bên nhận công nghệ. Như vậy có thể nói Chuyển giao công nghệ: là việc truyền đạt toàn bộ kiến thức, thông tin về công nghệ để người được chuyển giao có thể áp dụng, phát triển công nghệ Trong đó:

+ Chuyển giao quyền sở hữu công nghệ: là việc chủ sở hữu công nghệ chuyển giao toàn bộ quyền chiếm hữu, quyền sử dụng, quyền định đoạt công nghệ cho tổ chức, cá nhân khác. Trường hợp công nghệ là đối tượng được bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp thì việc chuyển giao quyền sở hữu công nghệ phải được thực hiện cùng với việc chuyển giao quyền sở hữu công nghiệp theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ;

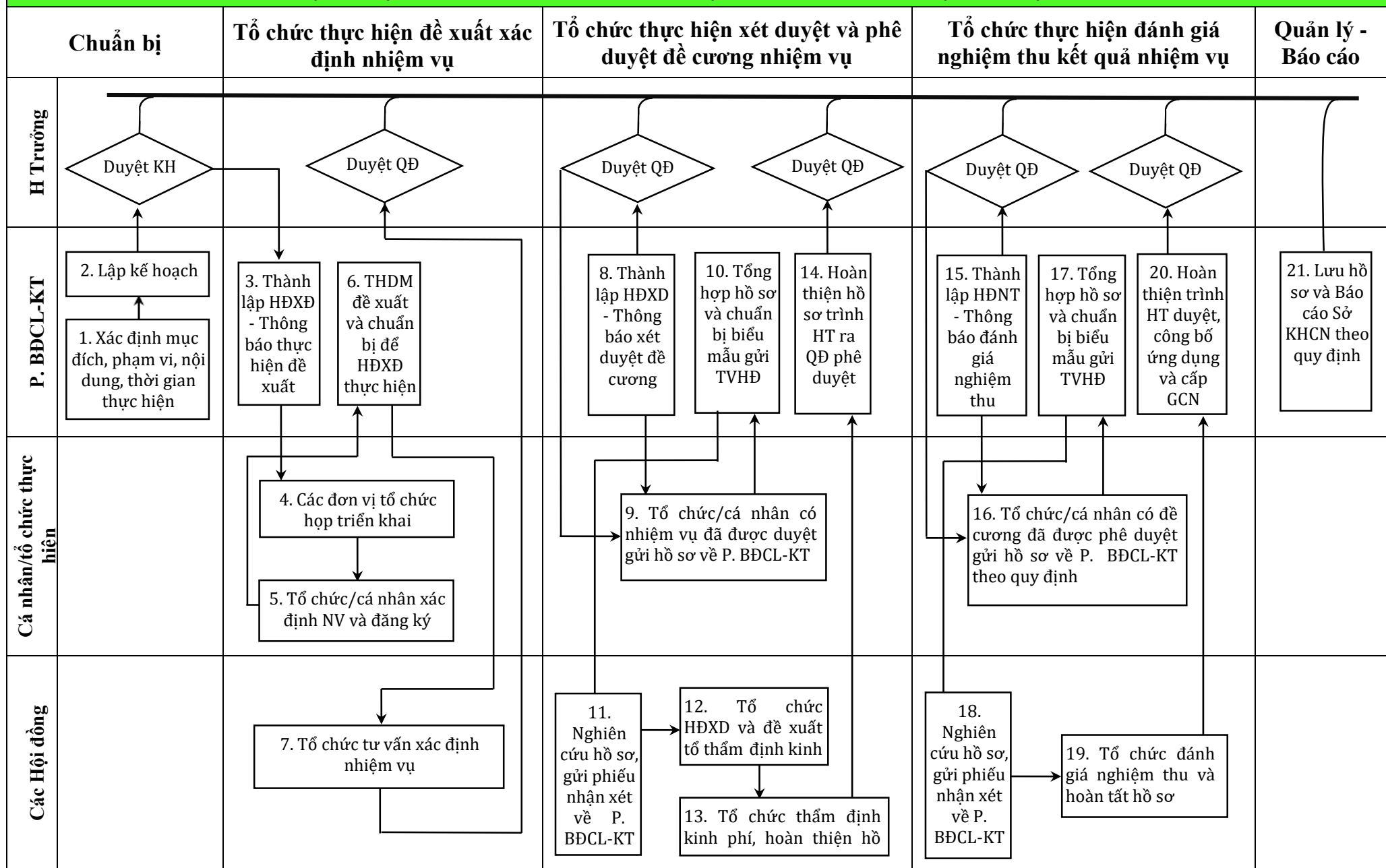
+ Chuyển giao quyền sử dụng công nghệ: là những hoạt động mà tổ chức, cá nhân này cho phép tổ chức, cá nhân khác sử dụng công nghệ của mình.

b. Từ viết tắt

- BĐCL-KT: Bảo đảm chất lượng - Khảo thí
- CNNV: Chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ
- ĐT/DA: Đề tài hoặc dự án
- HĐXĐNV: Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ
- HĐXDNV: Hội đồng tư vấn xét duyệt đề cương nhiệm vụ
- HĐNTNV: Hội đồng tư vấn đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ
- KHCN: Khoa học và công nghệ
- TVHĐ: Thành viên Hội đồng

3. Lưu đồ:

QUI TRÌNH THỰC HIỆN NCKH CẤP CƠ SỞ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH SỰ NGHIỆP KHCN CỦA TỈNH



4. Đặc tả:

ĐẶC TẢ QUI TRÌNH THỰC HIỆN NCKH CẤP CƠ SỞ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH SỰ NGHIỆP KHCN CỦA TỈNH							
TT	Tên bước công việc	Nội dung	Bộ phận/ người thực hiện	Bộ phận/người phối hợp thực hiện	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu/hồ sơ BM/QT62/.....
B.01	Chuẩn bị	1. Xác định mục đích, phạm vi, nội dung, thời gian thực hiện NCKH cấp cơ sở. 2. Lập kế hoạch.	P. BĐCLKT	Sở KHCN	Kế hoạch được ban hành	Tháng 02 đến tháng 03 hàng năm	
B.02	Tổ chức thực hiện đề xuất xác định nhiệm vụ	3. Thành lập Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ và thông báo thực hiện đề xuất nhiệm vụ	P. BĐCLKT	Các đơn vị	Quyết định được ban hành Thông báo được ban hành	01 ngày sau Kế hoạch 01 ngày Sau Quyết định	
		4. Các đơn vị tổ chức họp triển khai	Các đơn vị	P. BĐCL-KT		Sau thông báo 05 ngày	
		5. Tổ chức/cá nhân xác định nhiệm vụ và gửi phiếu đề xuất về P. BĐCL-KT	Tổ chức/cá nhân	P. BĐCL-KT	Phiếu đề xuất NV KHCN cấp cơ sở	Theo thông báo	BĐCLKT-KHCN/01 BĐCLKT-KHCN/08 <i>(hoặc 09 hoặc 10)</i>
		6. Tổng hợp danh mục đề xuất nhiệm vụ và chuẩn bị các thủ tục để HĐXD thực hiện	P. BĐCLKT	CBVC	Bảng tổng hợp danh mục đề xuất nhiệm vụ	05 ngày trước khi HĐ làm việc	BĐCLKT-KHCN/02
		7. Tổ chức tư vấn xác định nhiệm vụ và hoàn tất hồ sơ gửi về Sở KHCN	HĐXD	P. BĐCL-KT	Đủ các thông tin 04 biểu mẫu theo quy định	Theo quy định hiện hành	BĐCLKT-KHCN/03 BĐCLKT-KHCN/04 BĐCLKT-KHCN/05 BĐCLKT-KHCN/06
		8. Thành lập Hội đồng tư vấn xét duyệt đề cương và Thông báo xét duyệt đề cương <i>(có lịch kèm theo)</i>	P. BĐCLKT	- Các đơn vị - Khách mời: Sở KHCN; đơn vị thụ hưởng; chuyên gia...	Quyết định thành lập HĐ Thông báo xét duyệt đề cương	Theo thông báo của Sở KHCN	Quyết định được ban hành Thông báo được ban hành

ĐẶC TẢ QUI TRÌNH THỰC HIỆN NCKH CẤP CƠ SỞ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH SỰ NGHIỆP KHCN CỦA TỈNH

TT	Tên bước công việc	Nội dung	Bộ phận/người thực hiện	Bộ phận/người phối hợp thực hiện	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu/hồ sơ BM/QT62/.....
B.03	Tổ chức thực hiện xét duyệt và phê duyệt đề cương nhiệm vụ	9. Tổ chức/cá nhân có nhiệm vụ đã được Tỉnh phê duyệt gửi hồ sơ về phòng BĐCL-KT, hồ sơ gồm: <ul style="list-style-type: none"> - Lý lịch khoa học của chủ nhiệm, thành viên tham gia nhiệm vụ; - Tóm tắt hoạt động KHCN của tổ chức thực hiện nhiệm vụ; - Thuyết minh ĐT/DA và các tài liệu kèm theo thuyết minh. 	Cá nhân/tổ chức thực hiện	P. BĐCL-KT	Đủ thông tin các biểu mẫu theo quy định	Theo thông báo	BĐCLKT-KHCN/8 (hoặc 9 hoặc 10) BĐCLKT-KHCN/14 BĐCLKT-KHCN/15
		10. Tổng hợp hồ sơ do tổ chức/ cá nhân gửi và chuẩn bị các biểu mẫu gửi đến các thành viên Hội đồng trước phiên họp	P. BĐCL-KT	TVHĐ	- Bản hoàn thiện biểu mẫu 8/9/10 - 03 Biểu mẫu: 07; 11/12/13; và 16/17/18.	Trước phiên họp HĐ 05 ngày làm việc	BĐCLKT-KHCN/8 (hoặc 9 hoặc 10) BĐCLKT-KHCN/11 (hoặc 12 hoặc 13) BĐCLKT-KHCN/16 (hoặc 17 hoặc 18)
		11. Nghiên cứu hồ sơ và hoàn thiện phiếu nhận xét gửi về phòng BĐCL-KT	TVHĐ	P. BĐCL-KT	Hoàn thiện mẫu 11/12/13	Trước phiên họp chậm nhất 01 ngày	BĐCLKT-KHCN/11 (hoặc 12 hoặc 13)
		12. Tổ chức Hội đồng xét duyệt, hoàn thiện hồ sơ và đề xuất tổ thẩm định kinh phí trình Hiệu trưởng phê	HĐXD	P. BĐCL-KT	Hoàn thiện các biểu mẫu theo quy định	Bỏ phiếu đánh giá tại HĐXD	BĐCLKT-KHCN/16 (hoặc 17 hoặc 18) BĐCLKT-KHCN/19 BĐCLKT-KHCN/20

ĐẶC TẢ QUI TRÌNH THỰC HIỆN NCKH CẤP CƠ SỞ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH SỰ NGHIỆP KHCN CỦA TỈNH

TT	Tên bước công việc	Nội dung	Bộ phận/ người thực hiện	Bộ phận/người phối hợp thực hiện	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu/hồ sơ BM/QT62/.....
		duyet					
B.03	Tổ chức thực hiện xét duyệt và phê duyệt đề cương nhiệm vụ	13. Tổ chức thẩm định kinh phí và hoàn thiện hồ sơ	Tổ thẩm định	P. BĐCL-KT	QĐ thành lập tổ TD và Biên bản họp tổ TD	Không quá 30 ngày kể từ ngày xét duyệt NV	BĐCLKT-KHCN/07
		14. Hoàn thiện hồ sơ trình Hiệu trưởng ra Quyết định phê duyệt đề cương nhiệm vụ	P. BĐCL-KT	Hiệu trưởng	Hợp đồng được ký kết hoặc Quyết định giao nhiệm vụ	Không quá 05 ngày làm việc	
B.04	Tổ chức thực hiện đánh giá nghiệm thu kết quả nhiệm vụ	15. Thành lập Hội đồng tư vấn đánh giá nghiệm thu và Thông báo đánh giá nghiệm thu <i>(có lịch kèm theo)</i>	P. BĐCL-KT	- Các đơn vị - Khách mời: Sở KHCN; đơn vị thụ hưởng; chuyên gia...	Quyết định thành lập HĐ Thông báo xét duyệt đề cương	Theo thông báo của Sở KHCN	Quyết định được ban hành Thông báo được ban hành
		16. Tổ chức/cá nhân có đề cương đã được phê duyệt gửi Bộ hồ sơ về P. BĐCL-KT, Bộ hồ sơ gồm: - Đề nghị đánh giá nghiệm thu; - Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện ĐT/DA; - Báo cáo nội dung tiến độ thực hiện;	Cá nhân/tổ chức thực hiện	P. BĐCL-KT	Đủ thông tin các biểu mẫu theo quy định	Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày có Quyết định thành lập HĐ. <i>(Không đúng thời hạn, được gia hạn 01 lần bằng đơn xin</i>	BĐCLKT-KHCN/21 BĐCLKT-KHCN/22 BĐCLKT-KHCN/29 BĐCLKT-KHCN/30 BĐCLKT-KHCN/31

ĐẶC TẢ QUI TRÌNH THỰC HIỆN NCKH CẤP CƠ SỞ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH SỰ NGHIỆP KHCN CỦA TỈNH

TT	Tên bước công việc	Nội dung	Bộ phận/ người thực hiện	Bộ phận/người phối hợp thực hiện	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu/hồ sơ BM/QT62/.....
		<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tình hình sử dụng kinh phí; - Biên bản kiểm tra đánh giá trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; - Các tài liệu liên quan khác. 				<i>gia hạn trình HT phê duyệt trước 30 ngày kết thúc thời hạn. Thời gian gia hạn không quá 90 ngày làm việc)</i>	
		17. Tổng hợp hồ sơ do tổ chức/ cá nhân gửi và chuẩn bị biểu mẫu gửi đến TVHĐ chức Hội đồng đánh giá và hoàn thiện hồ sơ	P. BĐCL-KT	TVHĐ	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ hồ sơ tổ chức/ cá nhân gửi; - 	Trước phiên họp HĐ 07 ngày làm việc	BĐCLKT-KHCN/8 <i>(hoặc 9 hoặc 10)</i> BĐCLKT-KHCN/11 <i>(hoặc 12 hoặc 13)</i> BĐCLKT-KHCN/16 <i>(hoặc 17 hoặc 18)</i>
		18. Nghiên cứu hồ sơ và hoàn thiện phiếu nhận xét gửi về phòng BĐCL-KT	TVHĐ	P. BĐCL-KT	Hoàn thiện mẫu phiếu nhận xét 24a hoặc 24b	Trước phiên họp HĐ 02 ngày làm việc	BĐCLKT-KHCN24a <i>(hoặc 24b)</i>
		19. Tổ chức Hội đồng đánh giá nghiệm thu và hoàn thiện hồ sơ thực hiện nhiệm vụ	HĐNT	P. BĐCL-KT	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu nhận xét, phiếu đánh giá; - BB kiểm phiếu đánh giá - BB đánh giá, nghiệm thu; 	Hoàn thiện 02 Biểu mẫu 19, 20	BĐCLKT-KHCN/24 BĐCLKT-KHCN/27 BĐCLKT-KHCN/28 BĐCLKT-KHCN/23 BĐCLKT-KHCN/25

ĐẶC TẢ QUI TRÌNH THỰC HIỆN NCKH CẤP CƠ SỞ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH SỰ NGHIỆP KHCN CỦA TỈNH

TT	Tên bước công việc	Nội dung	Bộ phận/ người thực hiện	Bộ phận/người phối hợp thực hiện	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu/hồ sơ BM/QT62/.....
		20. Hoàn thiện hồ sơ trình HT phê duyệt Quyết định, công bố ứng dụng và cấp giấy chứng nhận cho tổ chức/cá nhân thực hiện nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở	Hiệu trưởng	P. BDCL-KT	Quyết định phê duyệt và công bố kết quả	10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ sản phẩm	BDCLKT-KHCN/26
B.05	Quản lý và báo cáo nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở	20. Báo cáo và nộp hồ sơ xét duyệt nhiệm vụ	P. BDCL-KT	Sở KHCN	Báo cáo	30 ngày làm việc kể từ ngày có QĐ phê duyệt đề cương	
		21. Báo cáo và nộp hồ sơ nghiệm thu nhiệm vụ	P. BDCL-KT	Sở KHCN		30 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định công nhận kết quả	
		22. Báo cáo ứng dụng kết quả đề tài cấp cơ sở định kỳ hàng năm	P. BDCL-KT	Sở KHCN		Theo quy định	

5. Các công cụ biểu/mẫu hướng dẫn

5.1. Căn cứ pháp lý

- Quyết định số: /QĐ-CDKTCN ngày tháng năm 2021 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở

5.2. Biểu mẫu/hướng dẫn

TT	Tên biểu mẫu/hướng dẫn	Thực hiện	Mã hoá
I	Đề xuất xác định nhiệm vụ		
1	Phiếu đề xuất nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở	Cá nhân/tổ chức	BM/QT62/BĐCL-KHCN/01
2	Tổng hợp danh mục đề xuất nhiệm vụ cấp cơ sở năm...	Thư ký hành chính	BM/QT62/BĐCL-KHCN/02
3	Phiếu nhận xét và đánh giá đề xuất nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở	TVHĐ tư vấn xác định nhiệm vụ	BM/QT62/BĐCL-KHCN/04
4	Phiếu đánh giá đề xuất nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở	TVHĐ tư vấn xác định nhiệm vụ	BM/QT62/BĐCL-KHCN/05
5	Bảng tổng hợp kết quả đánh giá xác định nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở	Thư ký	BM/QT62/BĐCL-KHCN/06
6	Biên bản họp Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở	Thư ký	BM/QT62/BĐCL-KHCN/03
II	Xét duyệt, phê duyệt đề cương		
1	Lý lịch khoa học của các cá nhân thực hiện nhiệm vụ KHCN	Cá nhân thực hiện nhiệm vụ	BM/QT62/BĐCL-KHCN/14
2	Tóm hoạt động KHCN của tổ chức thực hiện nhiệm vụ KHCN	Cá nhân thực hiện nhiệm vụ	BM/QT62/BĐCL-KHCN/15
3	Thuyết minh dự án sản xuất thử nghiệm cấp cơ sở	Cá nhân thực hiện nhiệm vụ	BM/QT62/BĐCL-KHCN/08
4	Thuyết minh đề tài khoa học xã hội và nhân văn cấp cơ sở	Cá nhân thực hiện nhiệm vụ	BM/QT62/BĐCL-KHCN/09
5	Thuyết minh đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ cấp cơ sở	Cá nhân thực hiện nhiệm vụ	BM/QT62/BĐCL-KHCN/10
6	Phiếu nhận xét hồ sơ đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ cấp cơ sở	TVHĐ xét duyệt đề cương	BM/QT62/BĐCL-KHCN/11
7	Phiếu nhận xét hồ sơ đề tài khoa học xã hội và nhân văn cấp cơ sở	TVHĐ xét duyệt đề cương	BM/QT62/BĐCL-KHCN/12
8	Phiếu nhận xét hồ sơ dự án sản xuất thử nghiệm cấp cơ sở	TVHĐ xét duyệt đề cương	BM/QT62/BĐCL-KHCN/13
9	Phiếu đánh giá hồ sơ đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ cấp cơ sở	TVHĐ xét duyệt đề cương	BM/QT62/BĐCL-KHCN/16

TT	Tên biểu mẫu/hướng dẫn	Thực hiện	Mã hoá
	nghệ cấp cơ sở		
10	Phiếu đánh giá hồ sơ đề tài khoa học xã hội và nhân văn cấp cơ sở	TVHĐ xét duyệt đề cương	BM/QT62/BĐCL-KHCN/17
11	Phiếu đánh giá hồ sơ dự án sản xuất thử nghiệm cấp cơ sở	TVHĐ xét duyệt đề cương	BM/QT62/BĐCL-KHCN/18
12	Bảng tổng hợp điểm xét duyệt đề cương nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở	Thư ký	BM/QT62/BĐCL-KHCN/19
13	Biên bản họp Hội đồng KHCN chuyên ngành xét duyệt đề cương nhiệm vụ cấp cơ sở	Thư ký	BM/QT62/BĐCL-KHCN/20
14	Biên bản họp thẩm định kinh phí đề tài KHCN/DA sản xuất thử nghiệm cấp cơ sở	Thư ký	BM/QT62/BĐCL-KHCN/07
III	Đánh giá nghiệm thu kết quả		
1	Hướng dẫn viết báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ	Cá nhân/tổ chức thực hiện nhiệm vụ	BM/QT62/BĐCL-KHCN/22
2	Đề nghị đánh giá nghiệm thu kết quả nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở	Cá nhân/tổ chức thực hiện nhiệm vụ	BM/QT62/BĐCL-KHCN/21
3	Báo cáo nội dung khoa học, tiến độ thực hiện nhiệm vụ cấp cơ sở	Cá nhân/tổ chức thực hiện nhiệm vụ	BM/QT62/BĐCL-KHCN/29
4	Báo cáo tình hình sử dụng kinh phí	Cá nhân/tổ chức thực hiện nhiệm vụ	BM/QT62/BĐCL-KHCN/30
5	Biên bản kiểm tra, đánh giá trong quá trình thực hiện nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở	Cá nhân/tổ chức thực hiện nhiệm vụ	BM/QT62/BĐCL-KHCN/31
6	Phiếu nhận xét kết quả thực hiện đề tài KHCN, dự án SXTN cấp cơ sở	TVHĐ đánh giá nghiệm thu	BM/QT62/BĐCL-KHCN/24a
7	Phiếu nhận xét kết quả thực hiện đề tài khoa học xã hội và nhân văn cấp cơ sở	TVHĐ đánh giá nghiệm thu	BM/QT62/BĐCL-KHCN/24b
8	Phiếu đánh giá kết quả kết quả nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở	TVHĐ đánh giá nghiệm thu	BM/QT62/BĐCL-KHCN/27
9	Biên bản kiểm phiếu đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở	TVHĐ đánh giá nghiệm thu	BM/QT62/BĐCL-KHCN/28
10	Biên bản đánh giá nghiệm thu kết quả nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở	Thư ký	BM/QT62/BĐCL-KHCN/23
11	Báo cáo về việc hoàn thiện hồ sơ đánh giá cấp cơ sở	Thư ký	BM/QT62/BĐCL-KHCN/25
12	Quyết định về việc phê duyệt và công bố kết quả nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở	Hiệu trưởng	BM/QT62/BĐCL-KHCN/26